CÔNG TY TNHH MOON TECH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MOON TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOON TECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109858935

3. Ngày thành lập: 15/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

141 Cao Lỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0373648888* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá tài sản)	*4610*
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn rau, quả - Bán buôn chè - Bán buôn thực phẩm khác	*4632*
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ loại Nhà nước cấm)	*4649*
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ loại Nhà nước cấm)	*4659*
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, đồng, nhôm	*4662*
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*

13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	*4669*
14.	Trồng lúa	*0111*
15.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	*0112*
16.	Trồng cây lấy củ có chất bột	*0113*
17.	Trồng cây mía	*0114*
18.	Trồng cây lấy sợi	*0116*
19.	Trồng cây có hạt chứa dầu	*0117*
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	*0118*
21.	Trồng cây hàng năm khác	*0119*
22.	Trồng cây ăn quả	*0121*
23.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	*0122*
24.	Trồng cây điều	*0123*
25.	Trồng cây hồ tiêu	*0124*
26.	Trồng cây cao su	*0125*
27.	Trồng cây cà phê	*0126*
28.	Trồng cây chè	*0127*
29.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	*0128*
30.	Trồng cây lâu năm khác	*0129*
31.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết: - Sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, giống vật nuôi, giống cây lâm nghiệp, giống thủy sản.	*0131*
32.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	*0132*
33.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	*0141*
34.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	*0142*
35.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	*0145*
36.	Chăn nuôi gia cầm	*0146*
37.	Chăn nuôi khác	*0149*
38.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	*0150*
39.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	*0161*
40.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	*0162*
41.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	*0163*
42.	Xử lý hạt giống để nhân giống	*0164*
43.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	*0210*
44.	Khai thác gỗ	*0220*
45.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	*0231*
46.	Khai thác thuỷ sản nội địa	*0312*
47.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	*0322*

48.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ họp báo)	*8230*
49.	Dịch vụ đóng gói	*8292*
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*
51.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	*6810*
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Quản lý vận hành nhà chung cư	*6820*
53.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	*7320*
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	*7410*
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	*7490*
56.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
57.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
58.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	*4719*
59.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
60.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4722*
61.	Chế biến và bảo quản rau quả	*1030*

62.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất cao linh chi	*1079*
63.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	*1104*
64.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	*1410*
65.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	*1610*
66.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	*1621*
67.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	*1629*
68.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	*1701*
69.	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	*1702*
70.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	*1709*
71.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	*2013*
72.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	*2022*
73.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất hương các loại...	*2029*
74.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm sinh học sử dụng làm thuốc (nghiền, tán...)	*2100*
75.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	*2220(Chính)*
76.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	*2395*
77.	Sản xuất sắt, thép, gang	*2410*
78.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất đồng, nhôm	*2420*
79.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	*2511*
80.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	*2512*
81.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	*2513*
82.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	*2592*

83.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	*2599*
84.	Sản xuất linh kiện điện tử	*2610*
85.	Sản xuất thiết bị truyền thông	*2630*
86.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	*2640*
87.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	*2651*
88.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	*2733*
89.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	*2740*
90.	Sản xuất đồ điện dân dụng	*2750*
91.	Sản xuất thiết bị điện khác	*2790*
92.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (trừ loại Nhà nước cấm)	*2829*
93.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	*4932*
94.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; - Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác; - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng: Xe bồn chở chất lỏng, xe chở hóa chất, xe đông lạnh; - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải, không đi kèm hoạt động thu gom hoặc đổ phế liệu, phế thải, rác thải; - Hoạt động chuyển đồ đạc; - Cho thuê xe tải có người lái;	*4933*
95.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	*5021*
96.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*
97.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
98.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
99.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
100.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
101.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
102.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	*3100*

103.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ loại Nhà nước cấm)	*3240*
104.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	*3290*
105.	Sửa chữa thiết bị khác	*3319*
106.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	*3600*
107.	Thoát nước và xử lý nước thải	*3700*
108.	Thu gom rác thải không độc hại	*3811*
109.	Thu gom rác thải độc hại	*3812*
110.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	*3821*
111.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	*3822*
112.	Tái chế phế liệu	*3830*
113.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
114.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
115.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
116.	Xây dựng công trình điện	*4221*
117.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
118.	Phá dỡ	*4311*
119.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	*4312*
120.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
121.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
122.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
123.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	*4773*

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: ĐỖ MẠNH TIẾN Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/09/1999* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001099007642*

Ngày cấp: *11/06/2015* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đản Dị, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đản Dị, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội